

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HS-ST
Ngày 16-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hiền.

2. Ông Phạm Văn Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Xem - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Khánh H, sinh năm: 1985 tại tỉnh Bến Tre. Nơi đăng ký thường trú: Ấp PQ, xã TH, huyện M, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn D, sinh năm: 1950 (chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959 (sống) có vợ và 01 con sinh năm 2009; tiền án: Không; tiền sự: có 02 tiền sự : Ngày 29/12/2017 bị Công an TT, huyện M xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (chưa nộp phạt). Ngày 16/7/2018 bị Công an xã TH, huyện M xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (chưa nộp phạt); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/12/2018 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Bà Đỗ Thị S, sinh năm: 1961.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp HT, xã TH, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

2. Anh Ngô Văn H, sinh năm: 1994.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp TA, xã TB, huyện Mỏ Cày B, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

3. Anh Huỳnh Như T, sinh năm: 1999.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp GX, xã NP, huyện Mỏ Cày B, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

- *Người chứng kiến:*

Ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1967.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp PQ, xã TH, huyện M, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy và cần tiền tiêu xài cá nhân, Huỳnh Khánh H nhiều lần mua ma túy loại Methamphetamine về phân lẻ ra thành nhiều gói nhỏ bán cho các đối tượng nghiện ma túy để thu lợi, giá bán mỗi gói ma túy từ 200.000 đồng đến 600.000 đồng. H bán ma túy cho nhiều người, trong đó:

Vào tháng 7/2018, bán cho Ngô Văn H 02 gói ma túy giá 300.000 đồng, thu lợi 300.000 đồng;

Ngày 02/8/2018, bán cho Ngô Văn H 02 gói ma túy giá 400.000 đồng, thu lợi 400.000 đồng;

Ngày 03/8/2018, bán cho Ngô Văn H 02 gói ma túy giá 400.000 đồng, thu lợi 400.000 đồng;

Ngày 05/8/2018, bán cho Ngô Văn H 03 gói ma túy giá 500.000 đồng, thu lợi 500.000 đồng;

Ngày 07/8/2018, bán ma túy cho Ngô Văn H 03 gói ma túy giá 600.000 đồng, thu lợi 600.000 đồng;

Ngày 09/8/2018, bán cho Huỳnh Như T 02 gói ma túy giá 400.000 đồng, thu lợi 400.000 đồng;

Ngày 11/8/2018, bán cho Huỳnh Như T 01 gói ma túy giá 200.000 đồng, thu lợi 200.000 đồng;

Ngày 13/8/2018, bán cho Huỳnh Như T 01 gói ma túy giá 200.000 đồng, thu lợi 200.000 đồng;

Ngày 14/8/2018, T nhờ Dương Văn K đem 02 con gà trống gắp H đổi lấy 02 gói ma túy giá 400.000 đồng, thu lợi 400.000 đồng.

Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 15/8/2018, Công an xã TH, huyện M, tỉnh Bến Tre phát hiện bắt quả tang Huỳnh Khánh H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại quán cà phê “Phiêu” thuộc ấp HT, xã TH, huyện M, tỉnh Bến Tre. Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trên người của Huỳnh Khánh H 2.600.000 đồng tiền Việt Nam; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu hồng Imei1: 864543033176292, Imei2: 864543033176284 có gắn 01 sim điện thoại số 0907174279; 01 xe mô tô biển kiểm soát 71H4-3556; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 067917; 05 gói

nylon hàn kín bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy được niêm phong.

Tiến hành khám xét chỗ ở của H ở ấp PQ, xã TH, huyện M phát hiện tạm giữ: 01 bóp da màu đen bên trong có 01 túi nylon đựng 12 gói nylon hàn kín, mỗi gói đều có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu K1), 03 gói nylon hàn kín bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu K2), 02 đoạn ống nhựa màu đen; 01 hộp kim loại màu vàng, bên trong có chứa 30 mảnh nylon màu trắng; 01 kẹp giấy bằng kim loại màu trắng; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 đoạn ống nhựa màu vàng - trắng.

Tại bản kết luận giám định số 11/2018/GĐMT ngày 17/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bến Tre kết luận: 05 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất màu trắng nghi là ma túy được niêm phong gửi giám định có khối lượng là 0,5349 gam, loại Methamphetamine. Gói ký hiệu K1: Tinh thể màu trắng đựng trong 12 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi đi giám định có khối lượng là 1,1725 gam, loại Methamphetamine. Gói ký hiệu K2: Tinh thể màu trắng đựng trong 03 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi đi giám định có khối lượng là 0,2684 gam, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Tinh thể màu trắng còn lại sau giám định trong 05 gói nylon có khối lượng 0,4964 gam; gói ký hiệu K1 có khối lượng 1,0909 gam; gói ký hiệu K2 có khối lượng 0,1940 gam được niêm phong.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 16 tháng 4 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện M để xét xử đối với bị cáo Huỳnh Khánh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra, truy tố và thừa nhận hành vi đã thực hiện theo nội dung bản cáo trạng; người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, cho rằng: Việc truy tố hành vi của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên bảo lưu toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Khánh H phạm “Tội mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Huỳnh Khánh H từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả cho ông Lương Văn Đ (là cha vợ bị cáo H) một xe mô tô biển kiểm soát 71H4-3556 cùng giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 067917.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định trong 05 gói nylon có khối lượng là 0,4964 gam, gói ký hiệu K1 có khối lượng 1,0909 gam, gói ký hiệu K2 có khối lượng 0,1940 gam được niêm phong; 01 bóp da màu đen; 02 đoạn ống nhựa màu đen; 01 hộp kim loại màu vàng bên trong có chứa 30 mảnh nylon màu trắng; 01 kẹp giấy bằng kim loại màu trắng; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 đoạn ống nhựa màu vàng - trắng

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu hồng Imei1: 864543033176292, Imei2: 864543033176284 có gắn 01 sim điện thoại số 0907174279.

Tiếp tục tạm giữ của Huỳnh Khánh H số tiền 2.600.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Buộc Huỳnh Khánh H nộp tiếp số tiền thu lợi bất chính là 3.400.000 đồng để tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo Huỳnh Khánh H thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở xác định:

Huỳnh Khánh H có hành vi nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy cho nhiều người thu lợi bất chính với tổng số tiền 3.400.000đ (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng). Tổng khối lượng ma túy mà Huỳnh Khánh H đã tàng trữ nhằm mục đích bán lại là 1,9758 gam, loại Methamphetamine.

Bản thân bị cáo Huỳnh Khánh H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, bị cáo cất giữ 1,9758 gam

Methamphetamine nhằm mục đích bán lại cho người khác đã vi phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất độc được gây nghiện. Do đó, hành vi của bị cáo H đã phạm vào “Tội mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, tinh thần, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, an ninh quốc gia và là nguyên nhân chính dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Từ đó, cho thấy hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết phải xử lý thật nghiêm đối với bị cáo để đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật và góp phần có hiệu quả vào công cuộc đấu tranh phòng chống loại tội phạm này hiện nay.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông ngoại là Liệt sỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đến 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng), cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Xét thấy, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, chưa có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả cho ông Lương Văn Đ một xe mô tô biển kiểm soát 71H4- 3556, số máy 2E-1308644, số khung 69Y-107784 cùng giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 067917.

Đối với 01 bóp da màu đen; 02 đoạn ống nhựa màu đen; 01 hộp kim loại màu vàng bên trong có chứa 30 mảnh nylon màu trắng; 01 kẹp giấy bằng kim loại màu trắng; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 đoạn ống nhựa màu vàng - trắng; mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định trong 05 gói nylon có khối lượng là 0,4964 gam, gói ký hiệu K1 có khối lượng 1,0909 gam, gói ký hiệu K2 có khối lượng 0,1940 gam được niêm phong đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu hồng Imei1: 864543033176292, Imei2: 864543033176284 có gắn 01 sim điện thoại số 0907174279 là phương tiện bị cáo dùng liên lạc để mua bán ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền thu lợi bất chính là 3.400.000 đồng buộc bị cáo nộp tiếp để tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.600.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[7] Về nghĩa vụ chịu tiền án phí:

Bị cáo Huỳnh Khánh H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Khánh H phạm “Tội mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Huỳnh Khánh H 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bốp da màu đen; 02 đoạn ống nhựa màu đen; 01 hộp kim loại màu vàng bên trong có chứa 30 mảnh nylon màu trắng; 01 kẹp giấy bằng kim loại màu trắng; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 đoạn ống nhựa màu vàng - trắng; mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định trong 05 gói nylon có khối lượng là 0,4964 gam, gói ký hiệu K1 có khối lượng 1,0909 gam, gói ký hiệu K2 có khối lượng 0,1940 gam được niêm phong.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu hồng Imei1: 864543033176292, Imei2: 864543033176284 có gắn 01 sim điện thoại số 0907174279.

Buộc bị cáo Huỳnh Khánh H nộp số tiền thu lợi bất chính là 3.400.000đ (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng) để tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng) của bị cáo Huỳnh Khánh H để đảm bảo thi hành án.

Tất cả các vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 22 tháng 4 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre với Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre.

Về nghĩa vụ chịu tiền án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Huỳnh Khánh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Toà tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã TH;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hồng Dân